

Số: 446/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 25 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 443/2025/TLST/HNGĐ, ngày 13/11/2025, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1989**

Nơi ĐKKHKT: Số 15, ngách 87/6 phố T, phường V, thành phố H. (Trước đây là phường Đ, quận L, TP H).

Căn cước công dân số: 001089006046, cấp ngày 09/12/2021 tại: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

Bị đơn : **Chị La Thị Kim Y, sinh năm: 2000**

Nơi ĐKKHKT: Số 15, ngách 87/6 phố T, phường V, thành phố H. (Trước đây là phường Đ, quận L, TP H).

Căn cước số: 020300008131, cấp ngày 13/5/2025 tại: Bộ Công An

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và Chị La Thị Kim Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung vợ chồng: Anh Nguyễn Văn P và Chị La Thị Kim Y xác định không có con chung.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Anh Nguyễn Văn P và Chị La Thị Kim Y tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Nguyễn Văn P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số 0016313 ngày 13/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Trả lại anh P 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 5 – H;
- TAND TP H;
- VKSND TP. H;
- Thi hành án dân sự TP H.
- UBND phường Đ, quận L, thành phố H (nay là phường Việt Hưng, thành phố H) theo ĐKKH số 25, ngày 10/3/2021.
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung